

THƯƠNG NHỚ BẦY ONG

Hồi kí Song đôi là cuốn hồi kí về cuộc đời của hai nhà thơ Huy Cận và Xuân Diệu. Hai nhà thơ là bạn thân thiết của nhau. Huy Cận là người trực tiếp viết và hoàn thành toàn bộ tác phẩm. Hồi kí gồm hai tập. Tập 1: *Tuổi trẻ và tình bạn*, kể về quãng đời thơ ấu cho đến tuổi thanh niên của Huy Cận, Xuân Diệu. Tập 2: *Đổi thay và kiên định*, tiếp tục kể về tình bạn, hoạt động văn học, văn hoá cứu quốc và nhiều hoạt động khác của hai ông thời Cách mạng tháng Tám, kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ...

Phần văn bản dưới đây được Huy Cận đặt tên là *Tổ ong "trại"*. *Tổ ong "trại"* trích từ tập 1, kể về việc bầy ong của gia đình nhân vật "tôi" (người kể chuyện) bỏ tổ bay đi mà không có cách nào níu giữ chúng lại được. Trước cảnh ấy, nhân vật "tôi" thấy trong lòng mình chất chứa một nỗi buồn thương da diết và khó tả. Nỗi buồn thương của cậu bé ấy dường như thấm nhuần trong nhiều bài thơ nổi tiếng của Huy Cận sau này.

Nhan đề *Thương nhớ bầy ong* do người biên soạn đặt.



Chuẩn bị đọc

1. Đã bao giờ em phải chia tay mãi mãi với một con vật nuôi, một đồ chơi, một vật dụng, ... hết sức thân thiết đối với mình? Tâm trạng của em khi ấy thế nào?
2. Em hãy tìm hiểu về công việc nuôi ong và tình cảm của người nuôi ong với bầy ong của mình.



Trải nghiệm cùng văn bản

Ngày xưa ông tôi nuôi nhiều ong; đằng sau nhà có hai dãy đố¹ ong mật. Sau ngày ông tôi chết, cha và chú tôi còn nuôi một ít đố, nhưng không “vượng”² như xưa nữa.

Sau nhà có hai đố ong “sây”³ lắm. Chiều lữ buổi⁴ (khoảng 4 giờ chiều) thì ong bay ra họp đàn trước đố, và tôi hay ra xem, nhiều khi bị ong đốt nhưng mê xem không thôi. Buồn lắm, cái buồn xa xôi⁵ vắng tạnh của chiều quê, của không gian mà tôi cảm nghe từ buổi ấy. Nhất là những lúc cả nhà đi vắng thì tôi buồn đến nỗi khóc một mình, nghe lòng bị ép lại, như trời hạ thấp xuống. Và bầy ong thì vù vù không thôi. Buồn nhất là mấy lần ong “trại”,

¹ Đố: đồ dùng để nuôi ong, hoặc bắt ong; thường làm bằng một đoạn thân cây rỗng, bịt kín hai đầu, ở giữa có khoét lỗ để ong ra vào làm tổ.

² Vượng: ở trạng thái phát triển theo hướng đi lên.

³ Sây: sai, trĩu, đông đúc (không “sây” lắm: không đông đúc lắm).

⁴ Chiều lữ buổi: vào khoảng giữa buổi chiều (lữ, hay nhỡ: chỉ cái gì lơ đãng, giữa chừng).

⁵ Xa xôi: xa vắng và lẻ loi.



nghĩa là một phần đàn ong rời xa, bỏ tổ nhà, mang theo một ong chúa¹. Nếu ong “trại” vào buổi trưa thì thường thường chú tôi biết được và hô lên cho cả xóm ném đất vụn lên không, thế là cả bầy ong một lũ phải đậu lại ở một cây nào đó hay trở về tổ. Ong đậu lại trên cây, chú tôi hay người khác lại trèo lên bắt mang về tổ cũ hoặc cho vào một tổ mới. Nhưng đôi khi ong trại buổi chiều lỡ buổi, vào lúc chú tôi phải ra đồng cày tra (cày ải)².¹

Theo dõi

- 1 Câu văn nào trong đoạn này giải thích thế nào là ong “trại”?

Một lần, ở nhà một mình tôi thấy ong trại mà không thể làm gì được. Tôi cũng ném đất vụn lên không nhưng không ăn thua gì. Ong vù vù lên cao, bay mau và mất hút trong chốc lát. Tôi nhìn theo, buồn không nói được. Cái buồn của đứa bé rộng lớn đến bao nhiêu, các thi sĩ, văn nhân đã ai nói đến chưa? Nhìn ong trại đi, tưởng như một mảnh hồn³ của tôi đã san đi nơi khác. Nơi xa xôi nào đó đã nhận một phần cốt tủy⁴ của linh hồn⁵ nhà tôi với bầy ong trại?

Một thi sĩ phương Tây ngày trước đã nói đúng lắm: những vật vô tri vô giác đều có một linh hồn, nó vương vấn với hồn ta và khiến ta yêu mến. Cái tổ ong sau thềm nhà, cái giá đặt ổ ong, từng chậu nước con con ở chân giá xanh lè vì rêu bám: bao nhiêu vật nhỏ nhỏ, vụn vặt mà đã gom góp cho tôi những cảm giác đầu tiên, những cái nhìn ngó đầu tiên vào ý nghĩa cuộc đời và vũ trụ. Và ý thơ cuộc đời, ý thơ vũ trụ, cái xa xôi vắng vẻ sau này ám ảnh⁶ tôi, ngày thơ bé tôi đã nghe rồi, mỗi lần ong trại. Linh hồn của đất đá, có phải là một điều bịa đặt của các thi nhân đâu.

(Huy Cận, *Hồi kí Song đôi*, NXB Hội Nhà văn, 2012.
Văn bản do người biên soạn tách đoạn và đặt nhan đề)

Suy ngẫm và phân hồi

1. Những dấu hiệu nào đã giúp em biết văn bản trên thuộc thể hồi kí?
2. Trong câu văn “Và ý thơ cuộc đời, ý thơ vũ trụ, cái xa xôi vắng vẻ sau này ám ảnh tôi, ngày thơ bé tôi đã nghe rồi, mỗi lần ong trại”, theo em, có thể bỏ bớt cụm từ “sau này” hoặc “ngày thơ bé” được không? Vì sao? Từ đó nêu tác dụng của việc sử dụng các cụm từ chỉ thời gian trong hồi kí.

¹ *Ong chúa*: con ong cái duy nhất có khả năng sinh sản trong một đàn ong.

² *Cày ải*: cày lúc ruộng đã khô để phơi đất qua mưa nắng cho tơi xốp.

³ *Hồn*: theo quan niệm dân gian, *hồn* là phần trú ngụ trong thể xác, thuộc về thế giới tinh thần của con người.

⁴ *Cốt tủy*: phần cốt yếu ở bên trong.

⁵ *Linh hồn*: phần tinh thần sâu kín thiêng liêng mang lại sức sống cho con người, sự vật.

⁶ *Ám ảnh*: điều gì đó luôn hiện ra trong tâm trí, làm băn khoăn, lo lắng mãi không yên.

3. Tìm trong văn bản một số từ ngữ, câu văn diễn tả nỗi buồn của nhân vật “tôi” khi chứng kiến bầy ong bỏ tổ bay đi. Em có nhận xét gì về tình cảm mà cậu bé dành cho bầy ong?
4. Đề tài hiện quá khứ một cách chân thực, sinh động, người viết hồi kí có thể tập trung kể lại sự việc, cũng có thể vừa kể lại sự việc vừa kể lại cảm xúc, suy tư của mình trước sự việc ấy. Theo em, *Thương nhớ bầy ong* thuộc trường hợp nào trong hai trường hợp trên? Dựa vào đâu để có thể khẳng định như vậy?
5. Em có nhận xét gì về cách quan sát, cảm nhận thiên nhiên, loài vật của nhân vật “tôi”?
6. Đọc *Thương nhớ bầy ong*, có bạn khẳng định rằng nhân vật cậu bé xưng “tôi” trong văn bản chính là tác giả Huy Cận, một số bạn khác lại cho là không phải như vậy. Cho biết ý kiến của em về các nhận định trên.



Huy Cận tên thật là Cù Huy Cận (1919 – 2005), quê ở xã Ân Phú, huyện Hương Sơn (nay là huyện Vũ Quang), tỉnh Hà Tĩnh. Huy Cận làm thơ và nổi tiếng từ trước Cách mạng tháng Tám 1945.

Trong sự nghiệp văn học của mình, Huy Cận có viết một số tập văn xuôi, tiểu luận, nhưng chủ yếu làm thơ và ông được biết đến trước hết trong tư cách một nhà thơ. Những bài thơ hay của Huy Cận thường thấm đẫm một nỗi buồn thương mệnh mang khó tả, như thu góp vào đó nỗi buồn của trời rộng, sông dài và tạo vật tự ngàn xưa.